

KẾ HOẠCH NHÁNH 2: “NƯỚC”
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (21/04 đến 25/04/2025))
Người thực hiện: Trịnh Thị Hà

Thứ hai, ngày 21 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: Bé tiết kiệm nước

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

(Quyền và bổn phận của trẻ em với gia đình)

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết lợi ích của nước trong đời sống. Hiểu được cách tiết kiệm nước trong sinh hoạt và biết được một số nguy cơ và tác hại khi sử dụng nước lãng phí, hành vi nên làm và không nên làm khi sử dụng nước. **Trẻ biết có quyền được sống trong môi trường sạch sẽ và nhận thức được bổn phận giúp đỡ gia đình.**
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định. Rèn kỹ năng tư duy, phán đoán, suy luận khi tham gia giải quyết tình huống trong bài tập, trò chơi. Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm qua các trò chơi, bài tập theo nhóm
- Giáo dục trẻ biết tiết kiệm điện, nước hiệu quả ở mọi lúc mọi nơi. Thể hiện trách nhiệm của trẻ đối với gia đình và cộng đồng thông qua việc tiết kiệm nước

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh về lợi ích của nước, điện. Hình ảnh một số nơi còn thiếu điện, nước.
- Hình ảnh một số hành vi nên làm, không nên làm về việc sử dụng điện nước, hành vi tiết kiệm, không tiết kiệm điện, nước

III. Tiến hành:

1. HD1: Trò chuyện gây hứng thú

- Cô hóa trang thành giọt nước “ Chào tất cả các bạn nhỏ.....”. Hôm nay tớ muốn mang đến cho các bạn một câu chuyện kể về tớ.....
- Các bạn biết không? Giọt nước tí xíu tớ đây mang lại nhiều lợi ích trong cuộc sống..... nước tớ còn có thể làm ra điện nữa đây.....

2. HD2: Bé tiết kiệm nước

- Vừa rồi chúng mình đã được nghe câu chuyện của bạn giọt nước rồi
- Vậy ai biết giọt nước có từ đâu? Nước có lợi ích gì trong cuộc sống?

- Cho trẻ xem hình ảnh: Slide3: nước dùng để uống, đánh răng, tắm, rửa tay, rửa rau (Cô đàm thoại về hình ảnh)
Slide 4: Nước để nuôi cá, tưới hoa, rửa bát (Cô đàm thoại về hình ảnh)
- Nếu không có nước điều gì sẽ xảy ra?
- Slide 5: Cho trẻ xem hình ảnh nhiều nơi không có nước (Cá chết, cây cối bị héo, đất khô cằn..) Xem những hình ảnh đó con cảm thấy như thế nào?
- Chúng ta đã rất may mắn vì được sử dụng nguồn nước sạch trong sinh hoạt. Để có nguồn nước sạch và nhiều chúng ta phải làm gì?
- => Giáo dục trẻ tiết kiệm nước
- Con làm gì để tiết kiệm nước khi sử dụng?
- Slide 7,8: Chỉ ra những việc nên làm khi sử dụng nước trong hình để tiết kiệm nước
- Slide 8,9: Chỉ ra những việc không nên làm khi sử dụng nước trong hình
- Khi ở trường mầm non chúng ta làm gì để tiết kiệm nước?
- Cho chơi trò chơi “ Bé rửa tay”
- Cho trẻ về nhóm, quan sát bức tranh rồi ghép đôi cho phù hợp. Cô kiểm tra kết quả.
- Ở nhà các con có thể làm gì để tiết kiệm nước?
- => Các con đều có quyền được sống trong môi trường sạch sẽ, có nước sạch để sử dụng, nhưng cũng có bổn phận giúp đỡ bố mẹ, cộng đồng, giữ gìn nguồn nước sạch bằng cách tiết kiệm nước đó là việc làm cần thiết của mỗi người, để tất cả đều có nước sạch sử dụng.
- Lắng nghe thông điệp và cùng truyền tải tới mọi người rằng “ Hãy tiết kiệm nước”

3. HĐ3: Kết thúc.

- Cô và trẻ cùng hát vàng bài “ Hành động của bạn”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ ba, ngày 22 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học “Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo”.
Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết kết quả đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo
- Thực hiện thao tác đo, biểu thị cách đo bằng một đơn vị đo, rèn kỹ năng đếm và so sánh số lượng, rèn kỹ năng đo dung tích, rèn kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng hợp tác cùng bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, trẻ biết bảo vệ các nguồn nước sạch, bảo vệ môi trường.

II. Chuẩn bị

- Hai bình nước to có vạch đánh dấu để chơi trò chơi, ba bình nước cho ba nhóm, cốc màu đỏ, cốc màu vàng, ca nước, khay, khăn, thẻ chữ số từ 1 - 9; hai băng gài thẻ chữ số màu đỏ và màu vàng, bình nước và cốc đo cho cô, ca đổ nước; bình nước, chai nhựa; nhạc về các bài hát chủ đề.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ôn thao tác đo dung tích của 1 đối tượng

- Cho trẻ quan sát chiếc bình nước và hai chiếc cốc đo có dung tích bằng nhau. Cô cho gọi trẻ đoán xem dung tích của chiếc bình được đo bằng mấy lần dung tích của chiếc cốc.
- Cô tiến hành thao tác đo và phân tích thao tác đo. Cô hỏi trẻ: "Dung tích của chiếc bình bằng mấy lần dung tích của chiếc cốc?" . (Cho trẻ đặt thẻ chữ số tương ứng)

2. HĐ2: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo

- Cô giới thiệu chiếc cốc màu đỏ và màu vàng.
- Cho trẻ quan sát và đoán chiếc cốc nào có dung tích lớn hơn.
- Cô kiểm tra bằng thí nghiệm: Đong đầy nước ở cốc màu đỏ rồi đổ sang cốc màu vàng và cho trẻ nhận xét: " Khi đổ nước từ cốc màu đỏ sang cốc màu vàng, các con thấy lượng nước có trong cốc màu vàng như thế nào?". (Cốc nước màu vàng có dung tích lớn hơn)
- Tương tự, cô đong đầy nước ở cốc màu vàng rồi đổ sang cốc màu đỏ và cho trẻ nhận xét kết quả.
- Cô tiến hành đo dung tích chiếc bình bằng cốc màu vàng. Cô cho trẻ nhận xét về số cốc màu vàng đong được bằng vào chiếc bình là mấy cốc và đặt thẻ chữ số tương ứng với số lần chiếc cốc. (6 cốc nước màu vàng)
- Tương tự, cô tiến hành đo dung tích chiếc bình bằng cốc màu đỏ.(4 cốc nước màu đỏ)
- Hỏi trẻ vì sao cùng một chiếc bình khi đong nước bằng vào bình bằng cốc khác nhau lại có kết quả khác nhau.
- Kết luận: Dung tích của bình khi đo bằng các đơn vị đi khác nhau thì sẽ cho kết quả đo khác nhau.

3. HĐ3: Thực hành thao tác đo ở các nhóm:

- Chia lớp thành ba nhóm, phát cho mỗi nhóm một chiếc bình và hai cái cốc đo có dung tích khác nhau. (Cốc màu vàng và cốc màu đỏ)
- Cho cả ba nhóm đo dung tích bằng đơn vị đo lớn rồi kiểm tra kết quả. Tương tự đo dung tích chiếc bình với đơn vị nhỏ rồi kiểm tra kết quả.
- Trò chơi "Lấy nước vào bình lớn": Chia trẻ thành hai đội, nhiệm vụ của thành viên trong đội là phải chạy qua đường dích dắc và mang một chai nước rồi đổ vào vật chứa nước của đội mình, sau đó chạy về cuối hàng. Bạn tiếp theo tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi hết hai lần bài hát "Cho tôi đi làm mưa với". Đội nào đổ đầy bình nước trước (hoặc được nhiều chai nước hơn) đội đó sẽ chiến thắng.
- Cô nhận xét, tuyên dương các đội chơi. Sau đó cho trẻ về nhóm chơi tưới nước cho hoa trên đĩa trò chơi cô đã cài đặt trên máy tính và chuyển tiếp vào hoạt động góc.
- Cô nhận xét và giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, biết giữ vệ sinh chung

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ tư, ngày 23 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: KNCH “Mùa hè đến”

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát kết hợp với nhạc một cách nhịp nhàng.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng ca hát, trẻ mạnh dạn tự tin.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý mùa hè, biết giữ gìn sức khỏe khi mùa hè đến.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: “Mùa hè đến”; “Lý hoài nam”, mũ chóp.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Trò chuyện

- Cô đố trẻ:

“Mùa gì nóng bức
Trời nắng chang chang
Đi học, đi làm
Phải mang nón, mũ?”

Đó là mùa gì?

- Khi mùa hè đến báo hiệu cho chúng mình điều gì?
- Vào mùa hè các con thấy thời tiết ntn? Phong cảnh mùa hè ra sao?
- Giáo dục trẻ biết yêu quý mùa hè, biết giữ gìn sức khỏe khi mùa hè đến.
- Cô giới thiệu một đoạn nhạc -> trẻ nghe và đoán tên bài hát, tác giả?

2. HĐ 2: Dạy KNCH “Mùa hè đến”

- Cô giới thiệu bài hát -> cô hát mẫu (L1)
- Tóm tắt ND: Bài hát nói về cảnh đẹp khi mùa hè đến có trăm hoa đua nở, chim chóc hót vui và bướm tung tăng bay lượn.
- Cô bắt nhịp cho trẻ hát từng câu một.
- Cả lớp hát bài hát 2-3 lần .
- Cho trẻ thi đua theo T, N, CN (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cô giới thiệu VD múa minh họa
- Cô VD mẫu -> cho trẻ VD cùng cô 1 lần.
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên vận động.

3. HĐ3: Trò chơi âm nhạc “Đoán tên bạn hát”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô gọi 1 trẻ lên đội chiếc mũ chóp, gọi 1 bạn khác ở dưới hát, bạn đội mũ chú ý nghe và đoán xem đó là bạn nào hát.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi - > nhận xét chơi.

4. HĐ4: Nghe hát “Lý hoài nam”

- Cô giới thiệu bài hát, tên tác giả: Lý hoài nam, dân ca Thừa Thiên - Huế.
- Cô hát lần 1 giảng nội dung: Bài hát “ Lý hoài nam” thuộc làn điệu dân ca 3 miền với giọng hò tha thiết, sâu lắng nói lên tình cảm của một đôi bạn trẻ khi mỗi buổi chiều tà họ dắt nhau qua con đèo thân quen trong những tiếng chim kêu “uấy” “óa” lắng đọng lòng người.

- Cô hát lần 2 kết hợp với minh họa bài hát.
- Lần 3 cho trẻ múa hát cùng cô.

Thứ năm, ngày 24 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: Truyện “ Sơn Tinh Thủy Tinh”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung truyện
- Rèn trẻ phát triển ngôn ngữ và trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.
- Giáo dục trẻ có tính điềm đạm, khiêm tốn, bình tĩnh và anh dũng như chàng Sơn Tinh. Giáo dục trẻ nhớ về nguồn cội cha ông ta, gìn giữ và phát huy những đức tính tốt đẹp.

II. Chuẩn bị

- Tranh truyện, hình ảnh truyện trên vi tính
- Nhạc một số bài hát về nước

III. Tiến hành

1.HĐ 1: Ổn định

- Trẻ vận động bài : “Trời nắng, trời mưa”
- Cô bật âm thanh mưa gió
- Các con nghe thấy âm thanh gì?
- Mưa gió, sấm chớp được gọi là hiện tượng gì?
- Để giải thích cho hiện tượng trên người xưa có câu truyện truyền thuyết Sơn Tinh, Thủy Tinh

2.HĐ 2: Kể chuyện cho trẻ nghe

- Lần 1: Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe
- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?
- Giảng nội dung: -Vua Hùng muốn chọn một chàng rể vừa hiền, vừa tài giỏi, vua liền truyền lệnh mở hội kén rể Nhiều chàng trai tuần tú tài ba trở tài nhưng vua đều không ưng ý.

- Sơn tinh và thủy tinh đến cùng một lúc đều là người tài giỏi
- Sơn tinh đem lễ vật đến trước, lễ vật của Sơn tinh đều là Voi 9 ngà, gà 9 cựa, ngựa chín hồng mao... được rước Mị Nương về làm vợ

- Giảng từ khó: Vua: là người đứng đầu cao nhất của một nước từ thời xa xưa.

Rừng rợn: là cảnh tượng sợ hãi.

- Để hiểu rõ hơn câu chuyện chúng mình cùng hướng mắt lên màn hình và lắng nghe cô kể lại lần nữa nhé.
- Lần 2: Cô kể chuyện kết hợp với hình ảnh nội dung câu chuyện: Sơn tinh thủy tinh.

3.HĐ3:Đàm thoại

- Câu chuyện có tên là gì?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Vua Hùng muốn chọn chàng rể như thế nào?
- Trong lúc nhà vua thất vọng thì ai đến cầu hôn Mị Nương?
- Sơn Tinh có tài gì?
- Thủy Tinh có tài gì?
- Hai người đều giỏi nhà vua đã phán điều gì?
- Ai là người đến trước?
- Sơn Tinh mang những lễ vật gì?
- Thủy Tinh đến sau có lấy được Mị Nương không?
- Chuyện gì xảy ra khi Thủy Tinh không lấy được Mị Nương?
- Thủy Tinh có đánh được Sơn Tinh không? Vì sao?
- Câu chuyện giải thích hiện tượng tự nhiên gì? Vào dịp nào trong năm?
- Trong câu chuyện này con thích nhân vật nào nhất? Vì sao?
- Giáo dục trẻ phải luôn biết khiêm tốn, bình tĩnh và dũng cảm như chàng Sơn Tinh. Giáo dục trẻ biết ích lợi của các nguồn nước và tiết kiệm nước, không vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước, và giáo dục trẻ không nên chơi và nghịch dưới nước

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

Thứ sáu, ngày 25 tháng 04 năm 2025

Hoạt động học: Vẽ cầu vồng (M)

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết cách vẽ những nét vẽ cơ bản để vẽ thành cầu vồng, biết cách sắp xếp bố cục bức tranh hợp lý.
- Rèn cho trẻ kỹ năng vẽ, tô màu và sự khéo léo của đôi bàn tay của trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động để tạo ra sản phẩm.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa của cô (3 bức), giấy vẽ, sáp màu đủ cho trẻ, bàn ghế.
- Nhạc bài hát “Mưa rơi”

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát: “Mưa rơi”. Các con vừa hát bài gì?
- Sau cơn mưa thì trên bầu trời có gì xuất hiện? Ai đã thấy cầu vồng rồi, kể cô nghe nào?
- Con thấy cầu vồng như thế nào? Có mấy màu? Là những màu gì?
- Cô khái quát và giới thiệu tranh mẫu.

2. HĐ2: Quan sát và đàm thoại

- Cô có gì đây? Bức tranh của cô vẽ gì?
- Con có nhận xét gì về các bức tranh của cô? Con thích bức tranh nào nhất? Vì sao?
- Cô làm thế nào để có những bức tranh này? Bức tranh cô vẽ có gì? Cầu vồng trông như thế nào?
- Bức tranh có gì nào? Cô sử dụng bút gì để vẽ?
- Bầu trời cô tô màu gì? Bố cục của bức tranh như thế nào?
- Cô còn có một bức tranh nữa các con có nhận xét gì về bức tranh này?
- Bức tranh này có điểm gì khác với hai bức tranh kia? Bố cục của bức tranh như thế nào?
- Khi cầu vồng vừa hiện lên trông như thế nào? Để bức tranh thêm sinh động cần có gì?

Hỏi ý tưởng trẻ:

- Con thích vẽ bức tranh cầu vồng như thế nào? Cầu vồng con vẽ xuất hiện khi nào?
- Con vẽ cầu vồng bằng những nét gì? Để bức tranh thêm đẹp con sẽ vẽ thêm gì?

- Cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi và cách cầm màu, bút.

3. HĐ3: Trẻ thực hiện.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi.

- Cô cho trẻ tự vẽ theo ý tưởng của mình, cô bao quát và động viên trẻ. Cô hướng dẫn nếu trẻ chưa biết cách vẽ.

4. HĐ4: Trưng bày sản phẩm.

- Cô cho trẻ mang bài vẽ lên trưng bày.

- Hỏi trẻ: Con thích bức tranh nào nhất? Vì sao?

- Cô nhận xét bài vẽ đẹp, động viên những bạn chưa tạo ra sản phẩm đẹp. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Trịnh Thị Hà